

THÔNG TIN NIÊM YẾT

Ngành	Sản xuất thực phẩm
Sàn giao dịch	HSX
Mã chứng khoán	DBC
Vốn điều lệ	1.047 tỷ đồng
Vốn hóa: 30/12/2020	6.013 tỷ đồng
Giá hiện tại: 30/12/2020	57.400 đồng

CƠ CẤU CỔ ĐỒNG

Nguyễn Như So	18,27%
Cổ đông khác	81,73%

BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU 12 THÁNG



CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

	2018	2019	9T/2020
Tổng tài sản	8.350	9.591	10.214
Nợ phải trả	5.603	6.566	6.271
Vốn chủ sở hữu	2.746	3.026	3.944
Doanh thu thuần	6.674	7.187	7.155
Lợi nhuận gộp	1.079	1.167	1.969
LNTT	393	345	1.231
Lợi nhuận ròng	360	305	1.137
EPS (đ/cp)	4.350	3.349	10.855

KẾT QUẢ ĐỊNH GIÁ

Phương pháp P/E	117.447 đồng
Phương pháp P/B	55.710 đồng
Phương pháp NAV	36.025 đồng
Bình quân các phương pháp	66.357 đồng

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (DBC) có tiền thân là Công ty Nông sản Hà Bắc được thành lập vào năm 1996. Năm 2005, công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình cổ phần. Tập đoàn có hoạt động kinh doanh trong ngành nông nghiệp, tham gia vào sản xuất và bán buôn thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi, hợp đồng chăn nuôi, chế biến thực phẩm, bao bì, bất động sản và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Công ty là một trong những thương hiệu xuất hiện sớm nhất trên thị trường thức ăn chăn nuôi Việt Nam và là một trong 10 doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi lớn nhất cả nước.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

- Dabaco là một trong các doanh nghiệp thức ăn chăn nuôi công nghiệp đầu tiên tại Việt Nam với vị thế vững chắc ở khu vực miền Bắc.
- Các mảng kinh doanh 3F tiếp tục là động lực tăng trưởng doanh thu chính của Dabaco với đóng góp hơn 80% trong cơ cấu doanh thu của doanh nghiệp
- Triển vọng mảng kinh doanh 3F tiếp tục lạc quan do giá thịt lợn dự kiến tiếp tục tăng trong năm 2021
- Mảng bất động sản sẽ là lĩnh vực đóng góp dòng tiền và lợi nhuận lớn trong những năm tới.

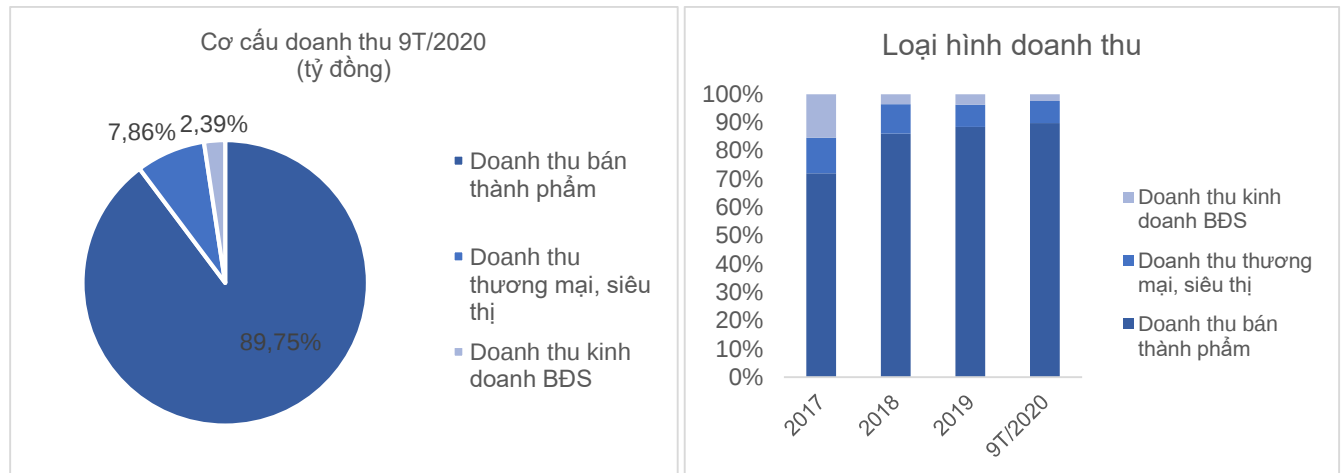
RỦI RO ĐẦU TƯ

- Thách thức của ngành chăn nuôi khi dịch bệnh gia súc gia cầm vẫn diễn biến phức tạp, một số địa phương xuất hiện dịch tai xanh, lở mồm nong móng và tái bùng phát dịch tả Châu Phi, ảnh hưởng chung đến ngành chăn nuôi trong nước.
- Nợ vay tăng và chiếm tỷ trọng lớn có thể dẫn đến rủi ro cơ cấu tài chính của công ty.
- Rủi ro tỷ giá: Hiện doanh nghiệp đang nhập khẩu nguyên liệu đầu vào để sản xuất thức ăn và thanh toán bằng USD. Việc biến động tỷ giá sẽ gây ra rủi ro giá nguyên liệu đầu vào cho doanh nghiệp
- Rủi ro cạnh tranh tăng cao từ các hiệp định thương mại EV-FTA, TTP, ...

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mảng kinh doanh 3F tiếp tục duy trì vị thế vững chắc tại khu vực Miền Bắc

Hai mảng chủ lực của DBC là sản xuất, bán thức ăn chăn nuôi và nguyên vật liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi; sản xuất con giống, chăn nuôi, chế biến thực phẩm. Doanh nghiệp định hướng phát triển thành mô hình kinh doanh khép kín từ thức ăn chăn nuôi (Feed) - trang trại chăn nuôi, sản xuất con giống (Farm) và thực phẩm chế biến (Food).



Sản phẩm và thị trường

Dabaco hiện là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi. Dabaco hiện sở hữu 7 nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi có tổng công suất thiết kế 1.000.000 tấn/năm, chiếm 60% doanh thu của Tập đoàn. Các nhà máy sản xuất phụ trợ có vai trò quan trọng trong quá trình sản xuất và đưa sản phẩm ra thị trường như nhà máy sản xuất bao bì nhựa PP và PE, hệ thống trung tâm thương mại, siêu thị hiện đại...

Tập đoàn có hệ thống phân phối rộng lớn với hơn 2000 đại lý phủ sóng tại khu vực đông bắc bộ và đồng bằng sông hồng. Hiện nay DBC đang chiếm thị phần 4 – 5 % trong mảng cung cấp thực phẩm chế biến.

Dabaco cũng nổi tiếng trên thị trường khi sở hữu nhiều giống lợn, gà có năng suất và chất lượng cao. Hiện nay, DBC đang đầu tư mở rộng quy mô đàn lợn với 3 dự án chính trong 2020: (1) Tổ hợp chăn nuôi sản xuất lợn giống và lợn thương phẩm tại Bình Phước với quy mô: 5,300 con nái và 70,000 con thương phẩm; (2) Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm tại tỉnh Hòa Bình với quy mô tương đương Bình Phước; (3) Khu chăn nuôi lợn tại Thanh Hóa với quy mô 5,600 con nái và 77,400 con thương phẩm.

Trong năm vừa qua Dabaco đã hoàn thành đầu tư nhà máy ép dầu thực vật với nhãn hiệu COBA. Sản phẩm đầu tiên đã có mặt trên thị trường vào tháng 9/2019 và hiện nay công suất luôn đạt 80-90%, đồng thời dự kiến sẽ đóng góp khoảng 650 tỷ đồng doanh thu trong năm 2020. Đây được coi là động lực tăng trưởng mới trong các năm tới đây của tập đoàn.

Tình hình hoạt động kinh doanh bất động sản

Từ năm 2015, Công ty đã chuyển hướng và đầu tư khá nhiều vào mảng bất động sản với thương hiệu Dabaco Land. Tuy nhiên, Dabaco cũng đã quyết định chuyển nhượng lại thương hiệu Dabaco Land cho người khác và hầu hết các dự án bất động sản hiện nay, doanh nghiệp này không tự mình phát triển, mà hợp tác với một bên thứ ba.

Công ty đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện 2 tòa nhà cao tầng gồm Lotus Central 15 tầng và tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang (TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh), đồng thời hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp dịch vụ và làng nghề Khúc Xuyên (TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh). Ngoài ra, sẽ đẩy mạnh triển khai dự án BT tuyến đường H2 và các dự án đối ứng, dự án khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, khu nhà ở thị trấn Hồ (Bắc Ninh)...

Tuy nhiên, đầu tư vào lĩnh vực địa ốc cần nguồn vốn rất lớn, trong khi hiện nay, các kênh huy động vốn cho thị trường bất động sản đều theo hướng siết dần. Ngoài ra, trong bối cảnh sau đại dịch Covid-19, người mua nhà và nhà đầu tư có xu hướng thận trọng hơn khi quyết định mua nhà, đất. Do đó, để thành công trong việc phát triển dự án bất động sản với một doanh nghiệp tay ngang như Dabaco không phải đơn giản.

Quý 4/2020, DBC dự kiến sẽ tiếp tục triển khai hoàn chỉnh các dự án dở dang gồm 2 tòa nhà cao tầng Lotus Central và Parkview tại thành phố Bắc Ninh; đẩy nhanh tiến độ Nhà máy thức ăn thủy sản Nutreco Hoàn Sơn, đảm bảo khánh thành trước ngày 29/3/2021; dự án Khu nhà ở thị trấn Hồ; dự án tuyến đường H2 theo hình BT và dự án đối ứng Dabaco Vạn An; triển khai các dự án Khu chăn nuôi công nghệ cao tại Bình Phước, Thanh Hóa, Hòa Bình và thành lập các công ty con để triển khai hoạt động đầu tư và vận hành dự án.

KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu, lợi nhuận 9 tháng năm 2020 tăng mạnh so với cùng kỳ

Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần tăng hơn 40% đạt 7.155 tỷ đồng, tương ứng mức lợi nhuận sau thuế cao gấp 24 lần cùng kỳ với 1.137 tỷ đồng. So với kế hoạch lợi nhuận 457 tỷ đồng, DBC đã vượt gần 150% chỉ tiêu cả năm.

Tổng hợp kết quả kinh doanh của DBC giai đoạn 2016 – 9T.2020

Đơn vị: tỷ đồng

	2016	2017	2018	2019	9TH/2020
Doanh thu thuần	6.255,92	5.855,47	6.674,31	7.186,76	7.154,54
Lãi gộp	814,93	763,47	1.078,72	1.166,55	1.968,96
Thu nhập tài chính	44,14	66,92	40,78	27,48	20,87
Chi phí tài chính	-112,80	-119,96	-192,64	-294,87	-257,43
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-191,92	-224,53	-281,33	-293,92	-237,47
Thu nhập khác, ròng	151,30	9,95	14,62	6,69	5,37
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	522,75	278,80	393,36	345,05	1.230,82
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	451,22	200,11	360,24	305,13	1.136,89

(Nguồn: BCTC của công ty qua các năm)

- Một trong những nguyên nhân cho sự tăng trưởng đột biến này là nhờ sự phục hồi của ngành chăn nuôi giúp các công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi và công ty chăn nuôi trong tập đoàn hoạt động có hiệu quả. Nền so sánh cùng kỳ năm ngoái cũng thấp do chịu ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi. Bên cạnh đó, một số dự án đi vào hoạt động có hiệu quả khác như Nhà máy dầu thực vật Dabaco, Nhà máy chế biến trứng ăn liền DeVİ, Khu chăn nuôi lợn công nghệ cao Dabaco Tuyên Quang...

Động lực tăng trưởng doanh thu chính của Dabaco tới từ các mảng kinh doanh 3F:

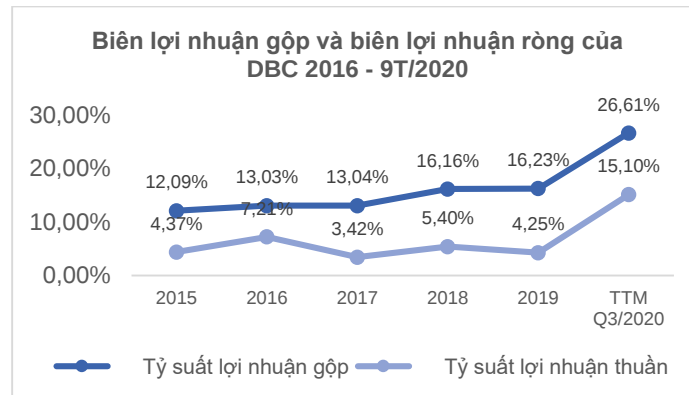
- Mảng Thức ăn-Chăn nuôi-Chế biến ("3F"): Doanh thu đạt 6.646 tỷ đồng (+47,43% YoY) chiếm tỷ trọng 89,76%. Tăng trưởng mảng 3F chủ yếu tới từ mảng thức ăn chăn nuôi và mảng nuôi lợn thịt & sản xuất chế biến trứng với doanh thu chiếm tỷ trọng lớn lần lượt là 45-46% và 25-26% trên tổng doanh thu. DBC hiện chủ trương tăng cường sản xuất các sản phẩm thiết yếu và

đưa vào hoạt động các dự án Nhà máy chế biến trứng gà ăn liền DeVì, khu chăn nuôi gà giống và nhà máy TANC tại Bình Phước và Nhà máy dầu thực vật Dabaco,... từ đó tăng được công suất sản xuất cho DBC và đóng góp tăng trưởng quan trọng trong 2020. Bên cạnh đó, DBC đã mở rộng quy mô đàn lớn với các dự án Khu chăn nuôi công nghệ cao tại Bình Phước (quy mô 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm), Thanh Hóa (quy mô 5.300 con nái và 70.000 con thương phẩm) và Hòa Bình (quy mô 5.600 con nái và 70.400 con thương phẩm). Tổng sản lượng dự kiến tăng lên 47.000 con nái (+53% yoy)

- Mảng thương mại dịch vụ, siêu thị, khách sạn và nhà hàng ("HORECA"): doanh thu 9T/2020 đạt 582 tỷ đồng (+4,74% YoY) và chiếm tỷ trọng 7,8%. Động lực tăng trưởng lớn của mảng này sẽ nằm ở 4 siêu thị DABACO Lý Thái Tổ, Gia Bình, Nguyễn Cao và Lạc Vệ do nhu cầu tiêu dùng sản phẩm thiết yếu của người dân tăng lên trong giai đoạn dịch COVID-19. Tuy nhiên, mảng nhà hàng và trung tâm thương mại của DABACO buộc phải đóng cửa trước chỉ thị cách ly xã hội cuối tháng 4 và đầu tháng 5/2020.
- Mảng dịch vụ bất động sản và hợp đồng xây dựng: Doanh thu 9T/2020 đạt 176,9 tỷ đồng, giảm 32,03% YoY. DBC đang triển khai các dự án quan trọng đã được phê duyệt trong 2020 như sau: Dự án đường H2 theo hình thức BT đã động thổ vào ngày 24/5/2020 (đã phê duyệt kết quả trúng thầu) và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khúc Xuyên); Dự án khu nhà ở xã hội tại TP.Bắc Ninh (tổng vốn đầu tư 303 tỷ đồng); và Khu nhà ở thị trấn Hồ (diện tích 12ha).'

Cải thiện biên lợi nhuận nhờ giá thịt lợn tăng và giảm chi phí thuế hiệu suất

- Biên lợi nhuận gộp DBC tăng lên 26,61% trong Q3/2020 (2019: 16,23%) nhờ lợi nhuận mảng 3F cải thiện do giá heo tăng mạnh. Động lực cải thiện BLNG chính tới từ giá lợn hơi tăng lên 70-80 ngàn/kg (+52% YoY) trong Q1/2020. Trong Q2/2020, giá lợn hơi tiếp tục tăng cao hơn 100 ngàn/kg và đã điều chỉnh giảm nhẹ trong Q3/2020.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

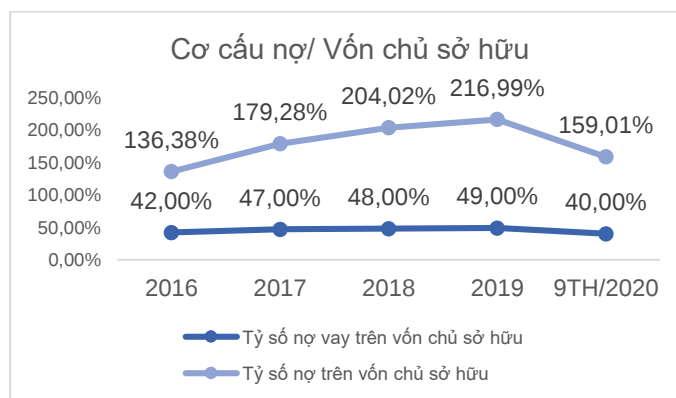
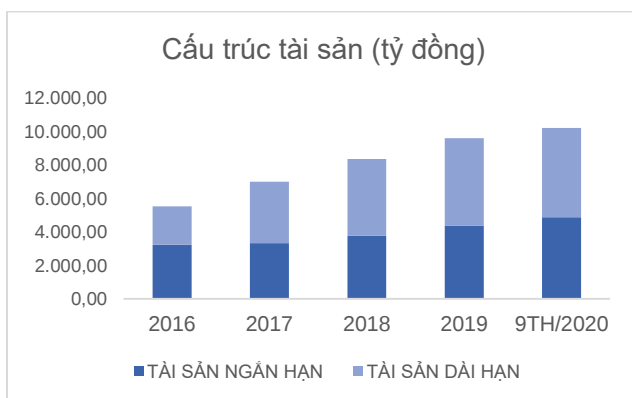
Lượng tiền mặt dồi dào

- Tại thời điểm 30/09/2020, tổng tài sản của doanh nghiệp đạt 10.214 tỷ đồng, ngắn hạn, dài hạn
- Công ty có một lượng tiền dồi dào với giá trị Tiền và các khoản tương đương tiền đạt 310 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 3,04% cơ cấu tổng tài sản. Bên cạnh đó, công ty còn ghi nhận 498 tỷ đồng giá trị các khoản đầu tư nắm giữ tới ngày đáo hạn. Việc duy trì tỷ trọng tiền mặt ở mức cao sẽ giúp công ty có thể chủ động về dòng tiền.
- Kết thúc 9 tháng đầu năm, so với cùng kỳ, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh của DBC cũng cải thiện đáng kể khi đạt 1.415 tỷ đồng (cùng kỳ âm 39 tỷ).
- Công ty duy trì tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền đều đặn hằng năm ở mức 10 - 20%/năm.

Hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn

- Giá trị hàng tồn kho ở mức cao đạt 3.477 tỷ đồng (+10,87%) tại thời điểm 30/09/2020. Công ty không trích lập các khoản này sẽ gây ra rủi ro cho cơ cấu tài sản khi giá trị của hàng tồn kho bị mất giá.
- Ngay cả trong cơ cấu hàng tồn kho, phần lớn là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, với giá trị lên đến 1.556,3 tỷ đồng. Tài sản này chưa trở thành thành phẩm, nên Dabaco Việt Nam chưa thể đưa bán ra thị trường để thu tiền ngay được. Hàng tồn kho là thành phẩm chỉ là 256 tỷ đồng, hàng tồn kho là hàng hóa chỉ là 79 tỷ đồng. Hàng tồn kho của Dabaco còn bị hạn chế thanh khoản hơn nữa khi một số đã được sử dụng để đảm bảo cho các khoản vay tại ngân hàng.

Nợ vay có xu hướng tăng và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu nguồn vốn của doanh nghiệp



(Nguồn: BCTC của công ty qua các năm)

- Quy mô nợ của Dabaco có giá trị lên tới 6.271 tỷ đồng, lớn gấp hơn 1,7 lần vốn chủ sở hữu. Trong đó, nợ ngắn hạn lên tới 4.583,9 tỷ đồng, chiếm 72% tổng giá trị nợ, riêng giá trị vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn là 3.054,2 tỷ đồng.
- Những năm gần đây, DBC liên tục tăng vay nợ: vay nợ cuối năm 2016 là 2.314,1 tỷ đồng, chiếm 98,9% vốn chủ sở hữu, đến cuối quý 3/2020 tăng lên 4.087 tỷ đồng, chiếm 103,6% vốn chủ sở. Theo đó, chi phí lãi vay năm 2016 là 110,9 tỷ đồng, năm 2019 là 282 tỷ đồng, quý 3/2020 là 219,9 tỷ đồng.

Tình hình nợ vay của DBC giai đoạn 2016 -2020
Đơn vị: tỷ đồng

	2016	2017	2018	2019	Q3/2020
Vay ngắn hạn	1.758,90	2.293,80	2.710,57	3.237,82	2.563,91
Vay dài hạn	555,16	1.013,30	1.287,16	1.415,23	1.523,22
Tổng nợ vay	2.314,06	3.307,11	3.997,73	4.653,05	4.087,13
Tổng tài sản	5.529,27	6.989,22	8.350,01	9.591,92	10.214,28
Nợ Vay / TTS (%)	41,85%	47,32%	47,88%	48,51%	40,01%

TRIỂN VỌNG
Mảng 3F dự báo tiếp tục lạc quan trong thời gian tới do giá thịt lợn dự kiến tiếp tục tăng cao trong năm 2021

- Tiến độ tái đàn tại Việt Nam hiện đang chậm hơn dự kiến do một phần ảnh hưởng của dịch Covid-19. Đến tháng 8/2020, tổng đàn cả nước ở mức 24,9 triệu con, với 2,9 triệu con nái, tăng 23% và 7% so với cuối tháng 12/2019 – thời điểm bắt đầu tái đàn. Con số này vẫn thấp hơn mức 27,8 triệu tổng đàn, với 3,7 triệu con nái hồi tháng 4/2019 và 31 triệu tổng đàn cùng 4 triệu con nái vào cuối tháng 12/2018.
- Chi phí giao dịch (vận chuyển, thuế nhập khẩu, kiểm định...) khiến giá thành nhập khẩu thịt lợn hơi về Việt Nam tăng cao. Mặt khác, việc nhập khẩu lợn đông lạnh từ các nguồn khác chỉ đáp ứng được 5% thị trường tiêu thụ nội địa. Với diễn biến trên, giá thịt lợn được dự báo tiếp tục duy trì ở mức cao trong giai đoạn 2020-2021.
- Nhu cầu tiêu dùng sẽ gia tăng vào thời điểm giáp Tết.

Triển vọng ngành bất động sản trong thời gian tới khởi sắc

- Giai đoạn 2020-2022, DBC sẽ triển khai và ghi nhận kết quả tại các dự án Lotus Center, Huyền Quang Apartment và dự án Khúc Xuyên.
- Dự án Lotus Center, tổng mức đầu tư 544 tỷ đồng gồm 288 shophouse và 19 căn hộ, đã ký hợp đồng mua bán 136 căn, dự kiến bàn giao quý I/2021. Doanh thu từ dự án ước tính là 845 tỷ đồng.
- Bên cạnh đó, tập đoàn cũng đang nghiên cứu một số dự án chăn nuôi tại Thanh Hóa, Hòa Bình và Bình Phước và dự án khu đô thị Vạn An trong giai đoạn 2021-2024.

ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

Theo phương pháp so sánh tương đối:

DBC đang nằm ở top đầu trong lĩnh vực chăn nuôi, giết mổ và chế biến thịt ở Việt Nam. Vì vậy, nếu chỉ sử dụng các cổ phiếu nội địa đang giao dịch trên HOSE, HNX và UPCoM làm mẫu so sánh ngang để định giá DBC sẽ không được hợp lý và toàn diện.

Người viết sử dụng thêm các doanh nghiệp cùng ngành trên thế giới có mức vốn hóa thị trường bằng hoặc lớn hơn DBC để làm cơ sở tính giá trị hợp lý của cổ phiếu. Để đảm bảo tính phù hợp, các doanh nghiệp được chọn từ các quốc gia nằm trong khu vực châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Indonesia, Đài Loan...).

STT	Tên Doanh Nghiệp	Sàn GD & Mã CK	Quốc Gia	P/E cơ bản (x)	P/B (x)
1	CP Pokphand Co Ltd	HKEX: 0043	Trung Quốc	5,83	1,48
2	WH Group Ltd	HKEX: 0288	Trung Quốc	10,79	1,44
	CTCP Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	Upcom: VSN	Việt Nam	11,86	1,98
4	Japfa Comfeed Indonesia Tbk	IDX: JPFA	Indonesia	11,93	1,21
5	CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam	HSX: DBC	Việt Nam	3,67	1,3
Trung bình trọng số				8,82	1,48

Theo phương pháp NAV

Khoản mục	30/09/2020 (tỷ đồng)	Đánh giá lại	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	4.867	4.698	
Tiền và tương đương tiền	310	310	
Đầu tư tài chính ngắn hạn	498	498	
Các khoản phải thu ngắn hạn	470	399	Công ty không trích lập dự phòng cho khoản này do đó chúng tôi tăng trích lập 15% với khoản này để giảm thiểu rủi ro
Hàng tồn kho	3.477	3.378	Công ty không trích lập dự phòng cho khoản này do đó chúng tôi tăng trích lập 10% với khoản này để giảm thiểu rủi ro

Tài sản ngắn hạn khác	112	112	
Tài sản dài hạn	5.347	5.347	
Tổng Tài Sản	10.214	10.045	
Nợ Phải Trả	6.271	6.271	
NAV	3.944	3.774	
SLCP đang lưu hành	104.763.911	104.763.911	
NAV / cp	37.642	36.025	

Phương pháp	Giá 1 cổ phiếu (đồng/cp)	Trọng số (%)	Giá theo trọng số (đồng/cp)
So sánh P/E	117.447	30%	35.234
So sánh P/B	55.710	30%	16.713
Phương pháp NAV	36.025	40%	14.410
Giá cổ phiếu tổng hợp từ các phương pháp		100%	66.357

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được ABS đưa ra dựa trên những nguồn tin mà ABS coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, ABS không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và ABS sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

Bản báo cáo này là tài sản của ABS. Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn, trích dẫn không được sự đồng ý của ABS đều là trái pháp luật. Bất kỳ nội dung nào của bản báo cáo này đều không được phép sao chép, sửa đổi, in ấn, trích dẫn nếu không được sự đồng ý của ABS.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH

Hội sở

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 35624626; Fax: (024) 35624628

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, tòa nhà An Bình Bank, số 255 Lê
Duẩn, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà
Nẵng
Tel: (0236) 365 3992 - Fax: (0236) 365 3991

Chi nhánh Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, Tiền An, TP. Bắc Ninh
Tel: (0222) 389 3088 - Fax: (0222) 389 3087

Chi nhánh Huế

Tầng 2, số 38 Bến Nghé, Phường Phú Hội, TP. Huế
Tel: (0234) 393 5936 - Fax: (0234) 383 1656

Sàn giao dịch Hoàng Cầu

Tầng 1, Tòa nhà GELEXIMCO, số 36 Phố Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 366/368

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

P201, Tòa nhà Smart View, 161A-163-165 Trần Hưng Đạo,
Q1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3838 9655 - Fax: (028) 3838 9656

Chi nhánh Hải Phòng

Phòng 131-132, Tầng 1, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, Ngõ
Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: (0225) 356 9190 - Fax: (0225) 356 9191

Chi nhánh Thái Bình

399 Lê Quý Đôn, TP. Thái Bình
Tel: (0227) 625 5556 - Fax: (0227) 625 5557

Chi nhánh Vũng Tàu

Tầng 1, Số 370 Lê Hồng Phong, Phường 3, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - V
Tàu
Tel: (0254) 354 3166 - Fax: (0254) 354 3168

Sàn giao dịch Láng Hạ

101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: (024) 3562 4626 máy lẻ 666/712 - Fax: (024) 3562 4628

Chi nhánh Cần Thơ

Số 468 Đường 30.4, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0292) 376 8098 Fax: (0292) 373 2556

Phòng Phân Tích

Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 35624626 số máy lẻ: 135